

# CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

## I. Giới thiệu:

### 1. Mô tả khái quát về dự án và gói thầu:

#### 1.1. Mô tả khái quát về dự án:

- Tên dự án: Nâng cấp phần mềm quản lý tài chính kế toán Văn phòng Công ty và 11 Xí nghiệp trực thuộc.

- Tên gói thầu số 04: Phần mềm kế toán Văn phòng Công ty và 11 Xí nghiệp trực thuộc.

- Tên chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Điện Nước An Giang

- Địa điểm: Phường Bình Đức, tỉnh An Giang

Căn cứ Quyết định số 901/QĐ- CTCPĐN.PKT ngày 29/05/2025 của Công ty Cổ phần Điện Nước An Giang V/v Phê duyệt dự toán kinh phí và kế hoạch lựa chọn nhà thầu Nâng cấp phần mềm quản lý tài chính kế toán Văn phòng Công ty và 11 Xí nghiệp trực thuộc.

### 1.2. Giới thiệu về gói thầu:

#### 1.2.1. Phạm vi công việc của gói thầu:

Tư vấn lập phần mềm kế toán Văn phòng Công ty và 11 Xí nghiệp trực thuộc.

#### 1.2.2. Khối lượng công việc thực hiện:

*(1) Nội dung phần mềm quản lý tài chính kế toán lập thêm mới:*

##### a. Quản lý Tài chính – Kế toán theo VAS:

- Theo dõi kế hoạch doanh thu, chi phí.
- Quản lý kế toán đầu tư xây dựng cơ bản.
- Chiết tính (định mức) vật tư thi công.
- Tập hợp chi phí thi công công trình.
- Kế toán vốn bằng tiền.
- Kế toán mua hàng – Công nợ phải trả.
- Kế toán bán hàng – Công nợ phải thu.
- Kết nối với phần mềm hóa đơn điện tử.
- Kế toán hàng tồn kho.
- Kế toán tài sản cố định, công cụ dụng cụ.
- Kế toán tổng hợp.
- Hệ thống báo cáo.

### **b. Kết nối phần mềm quản lý khách hàng:**

Kết nối Phần mềm lập thêm mới với phần mềm quản lý khách hàng đang sử dụng.

#### **(2) Cài đặt bản phần mềm:**

##### **a. Trụ sở chính tại phường Bình Đức:**

- Cài đặt:

+ Quản lý Tài chính – Kế toán theo VAS.

+ Kết nối hệ thống Hóa đơn điện tử.

+ Kết nối phần mềm Quản lý khách hàng.

- Tính năng hợp nhất dữ liệu giữa trụ sở chính và 11 xí nghiệp trực thuộc:

+ Mở phân vùng điều chỉnh dữ liệu.

+ Thiết lập các bút toán loại trừ tài khoản nội bộ.

+ Báo cáo tài chính hợp nhất toàn công ty.

##### **b. Tại 11 Xí nghiệp trực thuộc:**

- Cài đặt 11 chương trình chạy kết nối online để nhập liệu trực tuyến về máy chủ tại Trụ sở chính.

- Mở thêm 11 đơn vị cơ sở trên bản chính để theo dõi dữ liệu riêng của 11 xí nghiệp.

- Cài đặt và hỗ trợ trực tiếp tại các địa điểm này.

##### **c. Phạm vi sử dụng:**

Quản lý Tài chính – kế toán theo VAS: 11 đơn vị cơ sở + trụ sở chính.

d. Kết nối Phần mềm quản lý khách hàng: 11 đơn vị cơ sở với trụ sở chính.

#### **(3) Hướng dẫn, đào tạo vận hành và chuyển giao bản quyền phần mềm kế toán.**

**1.2.3. Thời hạn hoàn thành: 120 ngày** (Kể từ ngày ký hợp đồng).

## **2. Mô tả mục đích tuyển chọn nhà thầu:**

Nhằm tuyển chọn nhà thầu có đủ năng lực và kinh nghiệm để thực hiện công việc Tư vấn lập phần mềm kế toán Văn phòng Công ty và 11 Xí nghiệp trực thuộc.

## **II. PHẠM VI CÔNG VIỆC:**

### **II.1. YÊU CẦU KỸ THUẬT CHUNG VỀ HỆ THỐNG PHẦN MỀM**

#### **II.1.1. PHẦN MỀM KẾ TOÁN HIỆN CÓ:**

Phần mềm kế toán hiện tại của Công ty đang sử dụng là phần mềm kế toán Bravo 7:

- Các phân hệ kế toán cơ bản, hệ thống báo cáo theo quy định nhà nước.
- Nghiệp vụ xử lý, hạch toán đặc thù theo ngành nghề.
- Các báo cáo quản trị viết theo yêu cầu của Công ty.
- Tích hợp dữ liệu với phần mềm Quản lý khách hàng.

## **II.1.2. NÂNG CẤP PHẦN MỀM KẾ TOÁN:**

### **1. Xây dựng, cung cấp, cài đặt phần mềm kế toán:**

1.1. Quản lý dữ liệu đa cấp, nhiều chiều, xử lý công việc theo trình tự;

1.2. Đưa ra màn hình cảnh báo nhanh và phân tích số liệu giữa kế hoạch với thực tế;

1.3. Xử lý từng nghiệp vụ bán hàng, mua hàng, quản lý kho, theo dõi chi phí... xác định hiệu quả từng hợp đồng/đơn hàng/sản phẩm... Giá thành được tính chi tiết từng sản phẩm/công trình/đơn hàng theo nhiều phương pháp khác nhau và được phân tích theo yếu tố, khoản mục. Quản lý vật tư với số lượng lớn.

1.4. Truy vết dữ liệu đa chiều từ báo cáo Tổng hợp

+ Chi tiết - Chứng từ - Báo cáo. Từ báo cáo tổng hợp truy ngược báo cáo chi tiết, Từ hóa đơn truy ngược các chứng từ thanh toán, từ Khách hàng dễ dàng xem các dữ liệu liên quan hợp đồng, hóa đơn

+ Truy vết được dữ liệu không đa chiều.

1.5. Giao diện thân thiện, linh động: Giao diện được thiết lập theo tùy biến (nhiều Layout) có thể thay đổi theo từng nhu cầu sử dụng riêng, hỗ trợ phông chữ unicode (giao diện đa ngôn ngữ, chủ đạo tiếng Việt và tiếng Anh), thân thiện với người dùng.

1.6. Công nghệ tiên tiến, ngôn ngữ lập trình mới, cơ sở dữ liệu cho phép làm việc với khối lượng dữ liệu lớn và hoạt động tốt trên mạng (trực tuyến) diện rộng, nhập và truy xuất dữ liệu tức thời từ nhiều điểm. Tối ưu truy xuất dữ liệu khi tải. Chạy nhiều tính năng một thời điểm. Báo cáo tạo tự động, hỗ trợ tạo cây, nhóm, tính tổng. Nền tảng sử dụng bao gồm Winform và Webform.

1.7. Phần mềm tuân thủ quy định báo cáo theo chế độ quản lý, kế toán, thuế... chuẩn bị công cụ lập báo cáo tài chính quốc tế (IFRS) phù hợp với tác nghiệp giữa các bộ phận trong doanh nghiệp như “lập phiếu nhập/xuất ở phòng vật tư, hóa đơn ở phòng tiêu thụ, hạch toán ở phòng kế toán...”, nhiều người dùng, phân quyền tới chức năng và người sử dụng. Tổng hợp dữ liệu từ đơn vị trực thuộc theo nhiều cấp, xử lý hợp nhất báo cáo tài chính. Cấu trúc mềm dẻo, linh hoạt dễ dàng thêm trường dữ liệu sẵn sàng cho việc phát triển doanh nghiệp và các biến động về chính sách, chế độ nhà nước.

1.8. Chức năng duyệt trực tiếp trên các chứng từ. Mỗi chứng từ được thiết lập các quy trình duyệt khác nhau theo các cấp. Các trạng thái duyệt cơ bản: Chờ duyệt, Đã

duyệt/ Trả lại (nêu lý do), Đã hoàn thiện. Tự động đánh số chứng từ, tra cứu tìm kiếm danh điểm dễ dàng trong quá trình cập nhật chứng từ, cho phép thao tác copy, paste, cut... hay import trong quá trình cập nhật chứng từ. Cho phép kiểm tra các điều kiện trong quá trình cập nhật chứng từ (cảnh báo âm kho, cảnh báo vượt mức tín dụng, cảnh báo danh điểm không hợp lý...). Theo vết chứng từ theo từng giao dịch (tạo mới, sửa, xóa, thay đổi trạng thái...)

1.9. Khả năng mở rộng phần mềm trong tương lai, quản lý hầu hết các phần việc kinh doanh, mua hàng, bán hàng, kho, sản xuất, nhân sự- tiền lương, tài chính-kế toán của một doanh nghiệp... đồng thời kết nối dữ liệu của các phần việc đó thành một thể thống nhất.

1.10. Xây dựng các danh mục, khoản mục, mã quản trị của các phần hành (hệ thống tài khoản các cấp, danh mục khách hàng, danh mục hàng hóa, danh mục phí, đối tượng tập hợp chi phí...) thống nhất trên toàn hệ thống.

1.11. Hỗ trợ công tác quản trị như lập và theo dõi kế hoạch, phân tích chi phí, quản lý đơn hàng - hợp đồng, hợp đồng gia công, hợp đồng thương mại....;

+ Có hỗ trợ toàn bộ các phần hành quản trị nêu trên.

+ Hỗ trợ không đầy đủ các phần hành quản trị nêu trên.

1.12 Chức năng của báo cáo: Cho phép xem báo cáo liên năm (từ ngày ... đến ngày ...) và kết xuất báo cáo ra file Ms. Excel, PDF, TXT, CSV, XML... (giữ nguyên công thức và định dạng của báo cáo trên Ms. Excel) Cho phép người dùng tự thiết kế báo cáo (đổi font, màu chữ, merge, thêm cột, chèn dòng...), tự thiết kế mẫu tổng hợp (tạo bảng, công thức, sheet, phân quyền)

Kỹ thuật Drill – down: Cho phép truy ngược từ Báo cáo tổng hợp - Báo cáo chi tiết - Chứng từ gốc khi cần kiểm tra, soát xét

Thiết kế báo cáo quản trị không giới hạn dựa vào nguồn dữ liệu có sẵn trên phần mềm

1.13 Có khả năng kết nối với hệ thống khác trong tương lai khi doanh nghiệp có nhu cầu: Kết nối trực tiếp với phần mềm khác thông qua API Kết nối dữ liệu với các hệ thống phần mềm khác thông qua tệp dữ liệu trung gian Ms. Excel, CSV, XML...

Đặc biệt, Phần mềm được thiết kế để dễ dàng kết nối trực tiếp với các phần mềm khác (database to database).

1.14 Bảo mật hệ thống – Chức năng phân quyền: Phần mềm có chức năng phân quyền chi tiết đến từng phòng ban, người dùng, phần hành công việc và chứng từ giúp nâng cao khả năng quản lý. Quản lý truy cập chương trình theo tên và mật khẩu người dùng. Cho phép phân quyền theo nhóm người dùng, theo chức năng xử lý (thêm mới, sửa, xóa, duyệt, in...) và chi tiết đến từng trường thông tin của chứng từ.

Cơ chế xác thực bảo mật 02 yếu tố (2FA) sử dụng mã Captcha hoặc cơ chế khác tốt hơn. Modeless workspace: Người dùng có thể mở cùng lúc nhiều cửa sổ và chuyển

đổi giữa các cửa sổ. Chức năng duyệt chứng từ: Người dùng duyệt chứng từ online, giúp công việc được diễn ra liên tục không bị gián đoạn.

Được cấp chứng chỉ an toàn bảo mật thông tin từ đơn vị uy tín.

1.15 Hợp đồng bảo mật dữ liệu cho khách hàng. Quy trình xử lý trình tự công việc (Workflow): Trình tự thao tác công việc sẽ tự động được luân chuyển theo đúng quy trình workflow đã thiết kế trên phần mềm. Mỗi người chỉ cần hoàn thiện thao tác của mình và dữ liệu sẽ tự động được liên kết tới các hệ thống tiếp theo của quy trình nghiệp vụ, đồng thời hiển thị cảnh báo cho người sử dụng ở công đoạn kế tiếp của quy trình biết, thông qua trạng thái của các giao dịch trên phần mềm.

Hợp đồng bảo mật dữ liệu cho khách hàng. Quy trình xử lý trình tự công việc (Workflow): Trình tự thao tác công việc sẽ bán tự động được luân chuyển theo đúng quy trình workflow đã thiết kế trên phần mềm.

1.16 Hỗ trợ cập nhật miễn phí, bổ sung tính năng khi nhà nước thay đổi chính sách liên quan đến nghiệp vụ trên phần mềm (chỉ áp dụng trong thời gian hợp đồng còn hiệu lực và trong thời gian bảo hành, bảo trì)

1.17 Thời gian xử lý sự cố do lỗi phần mềm kể từ thời điểm nhận thông báo bằng điện thoại/fax/mail/zalo trong thời gian bảo hành & bảo trì không quá 24 – 72 tiếng.

1.18 Có bộ phận kỹ thuật chỉnh sửa bổ sung phần mềm khi khách hàng yêu cầu, có khả năng phát triển cập nhật thay đổi theo yêu cầu Khách hàng về giao diện nhập liệu thông tin đầu vào và Biểu mẫu báo cáo truy xuất phục vụ nhu cầu quản trị trong tương lai. Khi phát sinh yêu cầu sẽ khảo sát, thống nhất giải pháp, kế hoạch triển khai và chi phí phát sinh (nếu có), miễn phí trong thời gian hợp đồng còn hiệu lực và trong thời gian bảo hành)

## **2. Hướng dẫn, đào tạo vận hành và chuyển giao bản quyền phần mềm kế toán:**

- Hiệu chỉnh phần mềm theo yêu cầu.
- Đào tạo sử dụng phần mềm.
- Hỗ trợ sử dụng phần mềm.
- Bảo hành phần mềm.
- Bảo trì sau bảo hành.

### **II.1.3. YÊU CẦU BẢN QUYỀN, CHUYỂN ĐỔI SỐ LIỆU:**

#### **1. Yêu cầu về bản quyền:**

Đơn vị cung cấp phần mềm phải chịu trách nhiệm hoàn toàn về bản quyền của các phần mềm cài đặt và bàn giao cho Chủ đầu tư. Chủ đầu tư không chịu trách nhiệm về bất cứ tranh chấp liên quan đối với bên thứ 3 về bản quyền đối phần dịch vụ nhà thầu đã cung cấp. Mọi chi phí tranh chấp phát sinh trong trường hợp này thuộc trách nhiệm chi trả của nhà thầu.

#### **2. Yêu cầu về chuyển đổi số liệu:**

Đơn vị cung cấp phần mềm có một kế hoạch chi tiết để kế thừa dữ liệu từ phần mềm cũ, bao gồm các bước cần thiết để chuyển đổi và kế thừa dữ liệu. Đơn vị cung cấp phần mềm cần đảm bảo việc kế thừa và chuyển đổi dữ liệu từ phần mềm cũ sang phần mềm mới một cách chính xác và an toàn. Dữ liệu từ giao dịch từ phần mềm cũ phải được đưa qua hệ thống phần mềm mới.

## **II.2. BÁO CÁO VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN:**

Nhà thầu phải lập phương án kỹ thuật chi tiết mô tả về nghiệp vụ các chức năng, giải pháp kỹ thuật công nghệ, phương án triển khai đào tạo đáp ứng tất cả các yêu cầu được nêu tại mục I của Chương V.

Nhà thầu phải lập phương án kế hoạch triển khai chi tiết các hạng mục công việc cần thiết để hoàn thành hợp đồng đúng thời hạn.

Nhà thầu tư vấn phải lập báo cáo Chủ đầu tư theo hình thức báo cáo tiến độ khối lượng thực hiện hoàn thành trong quá trình triển khai tương ứng với thời gian tiến độ đề xuất để hoàn thành hợp đồng theo hình thức báo cáo hàng tuần và hàng tháng. Tiến độ báo cáo từng hạng mục công việc phải phù hợp với tiến độ thực hiện hợp đồng nhà thầu đề xuất.

## **III. KINH NGHIỆM VÀ NHÂN SỰ CỦA NHÀ THẦU:**

Nhân sự cần thiết cho gói thầu và cho từng vị trí như sau:

<b>Stt</b>	<b>Nhân sự</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Kinh nghiệm</b>
1	Quản lý dự án	01 người	Theo yêu cầu về nhân sự tại Mục 2 Chương III Phần 1 – Tiêu chuẩn đánh giá E-HSDT
2	Trưởng nhóm lập trình	01 người	
3	Trưởng nhóm triển khai, đào tạo cho gói thầu	01 người	
4	Nhân sự khác tham gia triển khai, đào tạo cho gói thầu	03 người	

## **IV. TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ ĐẦU TƯ:**

Chủ đầu tư có trách nhiệm cung cấp điều kiện làm việc, cán bộ hỗ trợ của Chủ đầu tư và những tài liệu có liên quan đến nhiệm vụ của tư vấn, kể cả các tài liệu nghiên cứu liên quan hiện có nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho nhà thầu thực hiện nhiệm vụ của mình.